# TOP 10 đề thi Học kì 1 Tin học 12 (Cánh diều) năm 2025 có đáp án

**Bộ đề thi Học kì 1 Tin học 12 (Cánh diều) có đáp án**  
**Sở Giáo dục và Đào tạo ...**  
**Đề thi Học kì 1 - Cánh diều**  
**Năm học ...**  
**Môn: Tin học 12**  
*Thời gian làm bài: phút*  
**(Đề 1)**  
**PHẦN I (6 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi, thí sinh chỉ chọn một phương án.  
**Câu 1**. Phát biểu nào sau đây là SAI?  
A. AI có thể được thay thế một số nghề.  
B. AI đang phụ thuộc vào con người.  
C. AI hoàn toàn có thể thay thế con người.  
D. AI hỗ trợ thực hiện nhiều công việc.  
**Câu 2**. Lạm dụng AI trong hoạt động học tập gây ra hậu quả nào sau đây?  
A. Hạn chế hoạt động trí tuệ.  
B. Kết quả học tập tiến bộ.  
C. Nâng cao kĩ năng máy tính.  
D. Giảm thiểu thời gian học.  
**Câu 3**. Lĩnh vực nào sau đây ứng dụng AI để phân tích hành vi giúp hiểu và dự đoán hành vi, phát hiện các giao dịch đáng ngờ, có dấu hiệu lừa đảo, gian lận, tống tiền..?  
A. Tự động hoá.  
B. Dịch vụ khách hàng.  
C. Giáo dục và đào tạo.  
D. Tài chính ngân hàng.  
**Câu 4**. AI không có đặc trưng nào sau đây?  
A. Khả năng hiểu ngôn ngữ.  
B. Khả năng nhận thức môi trường xung quanh.  
C. Khả năng rút kinh nghiệm từ những sai lầm.  
D. Khả năng giải quyết vấn đề.  
**Câu 5**. Phát biểu nào sau đây là tên thường gọi của mạng Wifi?  
A. Mạng WLAN.  
B. Mạng Internet.  
C. Mạng không dây.  
D. Mạng cục bộ.  
**Câu 6**. Phát biểu nào sau đây là SAI về Access Point (AP)?  
A. AP truyền tín hiệu dạng số.  
B. AP có thể thay thế switch, hub.  
C. AP có khả năng định tuyến.  
D. AP là thiết bị thu phát tín hiệu.  
**Câu 7**. Phương án nào sau đây chỉ ra loại giao thức đặc thù của Internet?  
A. TCP/DNS.  
B. IP/DNS.  
C. IP/MAC.  
D. IP/TCP.  
**Câu 8**. Thiết bị modem được tích hợp vào thiết bị nào sau đây?  
A. Access Point.  
B. Hub.  
C. Switch.  
D. Router.  
**Câu 9**. Hiện tượng xung đột tín hiệu thường xảy ra trên thiết bị nào sau đây?  
A. Switch.  
B. Hub.  
C. Router.  
D. Access Point.  
**Câu 10.** Phát biểu nào sau đây là KHÔNG ĐÚNG khi nói về Switch?  
A. Switch gồm nhiều cổng kết nối giữa các thiết bị.  
B. Switch có khả năng biển đổi các dạng tín hiệu.  
C. Switch tạo ra kết nối giữa trạm nhận và trạm gửi.  
D. Switch không được tích hợp bộ phát không dây.  
**Câu 11**. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào không phải là sự thể hiện của việc ứng xử nhân văn trong không gian mạng?  
A. Đưa lên mạng ảnh chụp bạn trong một tư thế không đẹp.  
B. Sử dụng những ngôn từ khiếm nhã khi phê phán bạn trên mạng xã hội.  
C. Ngăn không cho bạn gửi lên mạng video quay cảnh hai bạn trong lớp đánh nhau.  
D. Chụp đoạn nhật kí của bạn (viết về những điều bạn không hài lòng về một bạn cùng lớp) rồi gửi cho các bạn khác.  
**Câu 12.** Hành vi nào dưới đây không phù hợp với tính nhân văn khi giao tiếp trong không gian mạng?  
A. Tôn trọng ý kiến và quan điểm của người khác.  
B. Sử dụng từ ngữ thô tục và xúc phạm để thể hiện sự bất bình.  
C. Chủ động tìm hiểu thêm thông tin trước khi đưa ra ý kiến của mình.  
D. Chê bai việc làm của người khác.  
**Câu 13.** Thuộc tính nào sau đây xác định URL mà siêu liên kết (tạo bởi thẻ <a>) sẽ chuyển đến khi được nhấn chuột?  
A. url.  
B. href.  
C. link.  
D. src.  
**Câu 14**. Đoạn văn bản (mã) HTML sau đây có lỗi khi tạo một siêu liên kết. Phương án nào cho bên dưới chỉ ra đúng lỗi đó?  
<a href=“www.example.com”>Trang chủ</a>  
A. Thiếu hai dấu gạch chéo (//) trước tên miền.  
B. Thiếu kí tự gạch chéo (/) trước tên miền.  
C. Thiếu giao thức (http:// hoặc https://).  
D. Thiếu tên tệp tin cần liên kết.  
**Câu 15**. Trong các khai báo tạo siêu liên kết sau, khai báo nào đúng?  
A. <a href= “trangnhat.html”> Trang chủ </a>  
B. <a href= “trang nhat.html”> Trang chủ </a>  
C. <a link= “trangnhat.html”> Trang chủ </a>  
D. <a link= “trang nhat.html”> Trang chủ </a>  
**Câu 16**. Cho đoạn mã (văn bản) HTML sau:  
  
  
  
  
<p>  
<strong>Đây là đoạn văn bản quan trọng.</strong>  
<p>  
  
  
  
  
Phát biểu nào cho ở dưới nhận xét đúng về đoạn mã này?  
A. Thẻ <strong> không được sử dụng để nhấn mạnh văn bản quan trọng.  
B. Thừa thẻ đóng </strong>.  
C. Thiếu kí tự / ở thẻ <p> thứ hai.  
D. Thẻ <strong> phải đặt ngoài thẻ <p>.  
**Câu 17.** Khai báo nào sau đây sẽ tạo một bảng có hai hàng, mỗi hàng gồm một ô dữ liệu?  
A. <table><td><tr>Hàng 1</tr><tr>Hàng 2</tr></td></table>.  
B. <table><tr>Hàng 1</tr><tr>Hàng 2</tr></table>.  
C. <table><tr><td>Hàng 1</td></tr><tr><td>Hàng 2</td></tr></table>.  
D. <table><td>Hàng 1</td><td>Hàng 2</td></table>.  
**Câu 18**. Những thẻ HTML nào sau đây được dùng để định nghĩa cấu trúc bảng?  
A. <table>, <tr> và <tt>.  
B. <table>, <tr> và <td>.  
C. <table>, <head> và <th>.  
D. <thead>, <tbody> và <tfoot>.  
**Câu 19**. Phương án nào sau đây phù hợp để tạo một trang web bằng HTML hiển thị top 10 trường đại học trong bảng xếp hạng các trường đại học trên thế giới theo thứ tự từ 1 đến 10?  
A. Sử dụng cặp thẻ <ol start = “A”>...</ol>.  
B. Sử dụng cặp thẻ <ul start = “1”>...</ul>.  
C. Sử dụng cặp thẻ <ul>...</ul>.  
D. Sử dụng cặp thẻ <ol>...</ol>.  
**Câu 20**. Phương án nào sau đây chỉ ra lỗi (nếu có) trong đoạn mã HTML sau?  
  
  
  
  
<iframe src=https://www.example.com width=”100%”  
height=“400”>  
</iframe>  
  
  
  
  
A. URL của <iframe> không hợp lệ.  
B. Kích thước của <iframe> đặt cố định là không đúng.  
C. Thuộc tính src không chính xác, phải sử dụng thuộc tính source.  
D. Không có lỗi sai trong đoạn mã này.  
**Câu 21**. Trong các thẻ để chèn một hình ảnh vào văn bản HTML sau đây, thẻ nào được viết đúng?  
A. <image src=“image.gif” alt=“Ảnh đẹp”>.  
B. <img href=“image.gif” alt=“Ảnh đẹp”>.  
C. <img src=“image.gif” alt=“Ảnh đẹp”>.  
D. <img alt =“Ảnh đẹp”> image.gif</img>.  
**Câu 22**. Khai báo nào được dùng để tạo điều khiển nhập dữ liệu ô text trong biểu mẫu?  
A. <input type = “text” name = “txt”>.  
B. <textfield name= “txt”>.  
C. <textinput name= “txt”>.  
D. <input type = “txtfield” name = “txt”>.  
**Câu 23.** Bộ chọn CSS nào sau đây sẽ áp dụng kiểu chữ màu đỏ cho tất cả các phần tử <p> trong trang web mà không cần thêm bất kì khai báo nào khác?  
A. p {color: red;}  
B. .p {color: red;}  
C. #p {color: red;}  
D. para {color: red;}  
**Câu 24**. Cho khai báo định dạng CSS sau: a.xanh {color: blue; font-size:15px;}.  
Trong các khai báo HTML sau, khai báo nào sẽ áp dụng định dạng CSS trên?  
A. <p id= “xanh”>Học CSS </p>.  
B. <p class= “xanh”>Học CSS </p>.  
C. <a href= https://www.w3schools.com” id = “xanh”>Học CSS </a>.  
D. <a href= https://www.w3schools.com” class = “đỏ”>Học CSS </a>.  
**PHẦN II ( 4 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.** Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.  
**Câu 1.** Mỗi phát biểu sau đây về mục đích sử dụng của các phần tử là đúng hay sai?  
a) Phần tử *body* dùng để khai báo phần nội dung sẽ hiển thị trên màn hình cửa sổ trình duyệt web.  
b) Phần tử *head* dùng để khai báo thông tin về cấu trúc của trang web.  
c) Phần tử *title* dùng để khai báo tiêu đề và thông tin tác giả soạn trang web.  
d) Phần tử *html* để khai báo cấu trúc và nội dung của trang web.  
**Câu 2.** Mỗi phát biểu sau đây là đúng hay sai khi sử dụng các phần tử để định dạng văn bản trên trang web?  
a) Nội dung các tiêu đề mục tạo bởi các phần tử *h1, h2, h3, h4, h5, h6* khi hiển thị trên màn hình trình duyệt web đều được in đậm.  
b) Nội dung của phần tử *strong* không thể chứa phần tử *h1*.  
c) Nội dung của phần tử *mark* khi hiển thị trên màn hình trình duyệt web được tô nền màu xanh.  
d) Đoạn văn bản tạo phần tử *p* được hiển thị trên một đoạn mới khi mở bằng trình duyệt web.  
**Câu 3.** Mỗi phát biểu sau đây là đúng hay sai khi sử dụng các phần *ol, ul* để tạo danh sách trên trang web?  
a) Khi khai báo thuộc tính *type = “A”* danh sách xác định thứ tự các mục theo chữ cái viết hoa.  
b) Số thứ tự trong danh sách xác định thứ tự luôn là số nguyên.  
c) Khi mở bằng trình duyệt web, theo mặc định mục danh sách không xác định thứ tự được hiển thị bắt đầu bằng dấu sao (\*).  
d) Có thể thay đổi số thứ tự của mục bắt đầu trong danh sách xác định thứ tự.  
**Câu 4.** Mỗi phat biểu sau đây về CSS là đúng hay sai?  
a) Sử dụng CSS giúp tách biệt khai báo nội dung với định dạng và trang trí trang web.  
b) Để áp dụng CSS, trong văn bản HTML phải khai báo tham chiếu đến tệp CSS.  
c) Sử dụng external CSS giúp cho nhiều trang web trong một website có thể dùng chung kiểu định dạng và trang trí.  
d) Khai báo css sử dụng bộ chọn phần tử: p{color=red; font-size:20px;} là đúng cú pháp.  
-----------Hết------------  
**ĐÁP ÁN VÀ LỜI GIẢI CHI TIẾT**  
*PHẦN I:*  
 **(Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0.25đ)**  
  
  
  
  
**Câu**  
  
  
**Đáp án**  
  
  
  
  
  
**Câu**  
  
  
**Đáp án**  
  
  
  
  
  
  
  
**1**  
  
  
C  
  
  
  
  
  
**13**  
  
  
B  
  
  
   
  
  
  
  
**2**  
  
  
A  
  
  
  
  
  
**14**  
  
  
C  
  
  
   
  
  
  
  
**3**  
  
  
D  
  
  
Lĩnh vực tài chính ngân hàng ứng dụng AI để phân tích hành vi của người dùng, nhằm hiểu và dự đoán các hành vi bất thường. Các công nghệ AI giúp phát hiện giao dịch đáng ngờ, có dấu hiệu gian lận, tống tiền hoặc lừa đảo thông qua phân tích dữ liệu lớn (big data) và học máy (machine learning).  
  
  
**15**  
  
  
A  
  
  
B sai vì trong địa chỉ liên kết có dấu cách.  
C và D sai vì Thuộc tính link không được dùng để tạo siêu liên kết trong HTM  
  
  
  
  
**4**  
  
  
C  
  
  
  
  
  
**16**  
  
  
C  
  
  
   
  
  
  
  
**5**  
  
  
C  
  
  
   
  
  
**17**  
  
  
C  
  
  
**A.** Sai. Cấu trúc này không hợp lệ vì <td> (ô dữ liệu) không thể bao bọc <tr> (hàng dữ liệu).  
**B.** Sai. Cấu trúc này cũng không hợp lệ vì các hàng <tr> không chứa thẻ <td> hoặc <th> để xác định dữ liệu trong bảng.  
**C.** Đúng. Đây là cú pháp hợp lệ và chuẩn để tạo một bảng với 2 hàng, mỗi hàng có một ô dữ liệu.  
**D.** Sai. Cấu trúc này không hợp lệ vì <td> không thể nằm ngoài <tr>. Thẻ <td> phải nằm bên trong một thẻ <tr>.  
  
  
  
  
**6**  
  
  
C  
  
  
Sai. Access Point chỉ là thiết bị thu phát tín hiệu không dây và không có chức năng định tuyến. Router là thiết bị đảm nhận vai trò định tuyến.  
  
  
**18**  
  
  
B  
  
  
   
  
  
  
  
**7**  
  
  
D  
  
  
  
  
  
**19**  
  
  
D  
  
  
Thẻ <ol> để tạo danh sách có thứ tự.  
  
  
  
  
**8**  
  
  
D  
  
  
  
  
  
**20**  
  
  
D  
  
  
   
  
  
  
  
**9**  
  
  
B  
  
  
vÌ Hub gửi tín hiệu đến tất cả các cổng trong mạng LAN  
  
  
**21**  
  
  
C  
  
  
   
  
  
  
  
**10**  
  
  
B  
  
  
  
  
  
**22**  
  
  
A  
  
  
   
  
  
  
  
**11**  
  
  
B  
  
  
  
  
  
**23**  
  
  
A  
  
  
**A.** Đúng. Bộ chọn này nhắm đến tất cả các thẻ <p> trong trang web và áp dụng kiểu chữ màu đỏ. Đây là cách viết CSS đúng để thay đổi kiểu của các phần tử HTML dựa trên tên thẻ.  
 **B.** Sai. Bộ chọn .p là một bộ chọn lớp (class selector), chỉ áp dụng cho các phần tử có thuộc tính class="p". Ví dụ: <p class="p">...</p>.  
**C.** Sai. Bộ chọn #p là một bộ chọn id (id selector), chỉ áp dụng cho phần tử có id="p". Ví dụ: <p id="p">...</p>.  
**D.** Sai. para không phải là một thẻ HTML hợp lệ. Chỉ những phần tử có tên là para (nếu có) trong trang web mới bị áp dụng, nhưng đây không phải là cách áp dụng CSS cho thẻ <p>.  
  
  
  
  
**12**  
  
  
B  
  
  
   
  
  
**24**  
  
  
B  
  
  
   
  
  
  
  
**PHẦN II. Câu hỏi Đúng/Sai**  
Điểm tối đa của 01 câu hỏi là **1 điểm**  
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được **0,1** điểm.  
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được **0,25** điểm.  
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được **0,5** điểm.  
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 04 ý trong 1 câu hỏi được **1** điểm.  
  
  
  
  
**Câu**  
  
  
**Lệnh hỏi**  
  
  
**Đáp án (Đ/S)**  
  
  
  
  
  
  
  
**1**  
  
  
a  
  
  
Đ  
  
  
  
  
  
  
  
b  
  
  
S  
  
  
  
  
c  
  
  
S  
  
  
  
  
d  
  
  
Đ  
  
  
  
  
**2**  
  
  
a  
  
  
Đ  
  
  
   
  
  
  
  
b  
  
  
S  
  
  
Phần tử >Strong> có thể chứa phần tử <h1> tuy nhiên không được khuyến khích dùng.  
  
  
  
  
c  
  
  
S  
  
  
Theo mặc định, phần tử <mark> (được dùng để đánh dấu nội dung quan trọng) hiển thị với nền màu vàng trên các trình duyệt web. Người dùng có thể thay đổi màu nền này thông qua CSS nếu muốn.  
  
  
  
  
d  
  
  
Đ  
  
  
   
  
  
  
  
**3**  
  
  
a  
  
  
Đ  
  
  
  
  
  
  
  
b  
  
  
Đ  
  
  
  
  
  
  
  
c  
  
  
S  
  
  
  
  
  
  
  
d  
  
  
Đ  
  
  
  
  
  
  
  
**4**  
  
  
a  
  
  
Đ  
  
  
CSS (Cascading Style Sheets) giúp tách biệt định dạng và trang trí (phần giao diện) khỏi nội dung của trang web (HTML)  
  
  
  
  
b  
  
  
S  
  
  
Có nhiều cách để áp dụng CSS, không nhất thiết phải tham chiếu đến tệp CSS (external CSS). CSS có thể được sử dụng dưới 3 dạng:  
**- External CSS:** Tham chiếu đến tệp CSS bên ngoài bằng thẻ <link>.  
**- Internal CSS:** Định nghĩa trong thẻ <style> trong phần <head>.  
**- Inline CSS:** Gắn trực tiếp vào thuộc tính style của thẻ HTML.  
Ví dụ: <p style="color: red;">Nội dung</p>  
  
  
  
  
c  
  
  
Đ  
  
  
   
  
  
  
  
d  
  
  
S  
  
  
   
  
  
  
  
................................  
................................  
................................